TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Đ
TỈNH QUẢNG NAM
Số:06/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Điện B, ngày 03 tháng 01 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2019/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Nho Phương C - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ:Số 34 Trần Thị L, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn**:** Ông Mai Ngọc T - Sinh năm: 1979.

Địa chỉ:Số 34 Trần Thị L, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Nho Phương C và ông Mai Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Nho Phương C và ông Mai Ngọc T thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: 02 con chung

Mai Phước Bảo T, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2003.

Mai Phước Bảo T, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2007.

Giao con Mai Phước Bảo T, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2003 cho ông Mai Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao con Mai Phước Bảo T, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2007 cho bà Nguyễn Nho Phương C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Hai bên tự lực nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có

2.4. Về án phí; Bà Nguyễn Nho Phương C tự nguyện chịu 150.000đ án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đồng tại biên lai thu số 0002250 ngày 09/12/2019 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ. Bà Nguyễn Nho Phương C được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền chênh lệch án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Đ;
- CCTHADS thị xã Đ;
- Các đương sự;
- UBND phường V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Điền